

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TM & DV TRẦN GIA

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TM & DV TRẦN GIA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRAN GIA DEVELOPMENT INVESTMENT TM & DV COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108191649

3. Ngày thành lập: 20/03/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 26, ngõ 39 Phố Yên Lộ, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
2.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
3.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh bao gồm thu mua, sắp xếp, phân loại, làm sạch những hàng hóa đã qua sử dụng để lấy ra những phụ tùng có thể sử dụng lại (ví dụ: tháo dỡ ô tô, máy tính, ti vi cũ...), đóng gói, lưu kho và phân phối nhưng không thực hiện hoạt động nào làm biến đổi hàng hóa. Tuy nhiên những hàng hóa được mua bán là những loại còn có giá trị.	4669
4.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
5.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
6.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
7.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932

8.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
9.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
10.	Bốc xếp hàng hóa	5224
11.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng; - Thiết kế xây dựng; - Giám sát thi công xây dựng công trình.	7110
12.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác Chi tiết: - Vệ sinh bên ngoài cho tất cả các công trình, bao gồm các văn phòng, nhà máy, cửa hàng, cơ quan và các khu nhà đa mục tiêu khác; - Dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp cho khu nhà như làm sạch cửa sổ, làm sạch ống khói hoặc vệ sinh lò sưởi, lò thiêu, nồi cất, ống thông gió, các bộ phận của ống; - Vệ sinh bể bơi hoặc bảo dưỡng; - Vệ sinh máy móc công nghiệp; - Vệ sinh đường xá; - Dịch vụ tẩy uế và diệt trùng; - Dịch vụ phòng diệt muỗi, mối, chuột và các loại côn trùng trong khu nhà và các công trình xây dựng; - Dịch vụ vệ sinh khu nhà và các công trình khác;	8129
13.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
14.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
15.	Thu gom rác thải độc hại	3812
16.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
17.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
18.	Tái chế phế liệu	3830
19.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
20.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
21.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
22.	Xây dựng công trình công ích	4220
23.	Phá dỡ	4311
24.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
25.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
26.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
27.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
28.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
29.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

30.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
31.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
32.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự;	4649
33.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
34.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
35.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
36.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659

6. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN VĂN NAM	Thôn Tứ Kỳ, Xã Bình Dương, Huyện Vĩnh Tường, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	200.000.000	13,333	026094002562	
2	LÊ ĐỨC THỌ	Thôn Phúc Thượng, Xã Vũ Phúc, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	1.000.000.000	66,667	034086001627	
3	TRẦN THỊ HUỆ	Tổ dân phố 11, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	300.000.000	20,000	026186000606	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ ĐỨC THỌ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 28/06/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 034086001627

Ngày cấp: 15/05/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát đăng ký quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Phúc Thượng, Xã Vũ Phúc, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 26, ngõ 39 Phố Yên Lộ, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội